TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 22/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Dĩnh

Thẩm phán: Bà Trần Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông Quách Minh Nhiên

Ông Hoàng Kim Bảng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D (tên khác: không), sinh ngày 20/01/1970, tại Phú Thọ;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở hiện nay: Tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không;

Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết); con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ là: Đinh Thị Kim O (đã ly hôn); Có vợ là: Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn); có 02 con: lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D: Luật sư Nguyễn Thị Thúy - Văn phòng luật sư Hồng Thúy thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/8/2017 Nguyễn Văn D, sinh năm 1970, điều khiển xe máy BKS 28H1- 284.68, đi từ nhà của D ở tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, mang theo 01 gói Heroin và 02 gói ma túy đá tổng hợp đựng trong túi ni long treo ở xe máy để đem về nhà của D ở tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình (D có 02 nhà ở), nhằm mục đích cất giấu số ma túy trên để sử dụng cho bản thân. Khi Nguyễn Văn D đi đến khu vực xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Tiến hành khám xét nơi ở của D, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã thu giữ được, gồm: 02 gói nhỏ Heroin đựng trong túi ni long; 76 viên nén hình trụ màu hồng và màu xanh; 02 gói ma túy tổng hợp đựng trong túi ni long và 01 cân điện tử.

Về nguồn gốc số Heroin trên, theo lời khai của Nguyễn Văn D thì vào khoảng giữa tháng 7 năm 2017 D đi một mình đến nhà chị Phùng Thị B; trú tại: xóm 2, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, hỏi B có biết mối bán Heroin không thì giới thiệu để D mua, B nói cứ về đi hôm nào có hàng sẽ gọi. Khoảng 3 ngày sau B gọi điện thoại bảo D có hàng rồi, nên D đi đến nhà B và gặp hai người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ đang ở đấy; B nói hai người này có Heroin bán, thì một người lấy trong túi ra 01 gói nilon màu đen và nói bên trong có 02 cây Heroin giá 48 triệu đồng và đưa cho D; Nguyễn Văn D cầm gói Heroin rồi lấy tiền trả cho hai người đàn ông dân tộc Mông sau đó đem Heroin về cất giấu tại nhà ở tổ 21, phường Đồng Tiến, hằng ngày D đều lấy một ít Heroin ra để sử dụng cho bản thân.

Đối với số ma túy đá và Ketamin, D khai vào khoảng tháng 5 năm 2017 thông qua Phùng Thị B giới thiệu D Biết một người đàn ông tên là D1 ở Đông Anh, Hà Nội có ma túy bán, sau đó D1 chủ động gọi điện cho D hẹn ra đường quốc lộ 6 đoạn thuộc phường Đồng Tiến để trao đổi mua bán ma túy, nên D đi xe máy ra gặp D1. Tại đây D1 nói 01 gói ma túy đá có giá 35 triệu đồng, 01 gói Ketamin có giá 26 triệu đồng, D nói chỉ có 60 triệu thôi, D1 đồng ý cầm tiền và đưa ma túy cho D. Sau khi mua được ma túy đá và Ketamin D đem về cất giấu tại nhà ở tổ 21, phường Đồng Tiến. Cả hai lần mua ma túy trên D khai đều do Phùng

Thị B giới thiệu, tuy nhiên B không thừa nhận và khai không quen biết các đối Tọng bán ma túy này.

Đối với các viên ma túy tổng hợp hồng phiến, D khai do biết các lái xe đường dài tuyến Sơn La thường hay có ma túy tổng hợp hồng phiến mang theo nên khoảng tháng 7 năm 2017 D ra quốc lộ 6 đoạn đường thuộc phường Đồng Tiến, gặp một người đàn ông lái xe tải đang dừng đỗ bên đường, D chủ động làm quen và hỏi mua ma túy tổng hợp hồng phiến, người này đồng ý bán cho D 01 gói ma túy tổng hợp hồng phiến với giá hơn 3 triệu đồng. Sau khi mua được ma túy D đem về nhà tại tổ 21, phường Đồng Tiến và mở ra kiểm đếm được hơn 60 viên ma túy tổng hợp (D không nhớ chính xác), rồi cất giấu vào chiếc hộp sắt để sử dụng dần cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 158/PC 45 ngày 05/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D khi bắt quả tang và khám xét, có tổng trọng lượng 93,26 gam là ma túy, loại Heroin;

Các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, thu giữ của nguyễn Văn D khi bắt quả tang và khám xét có tổng trọng lượng 99,05 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine;

Các mẫu chất dạng viên nén hình trụ (62 viên) thu giữ khi khám xét, có tổng trọng lượng 5,86 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;

Các viên nén hình trụ màu nâu (14 viên) thu giữ khi khám xét, có tổng trọng lượng 5,94 gam, là ma túy, loại MDMA;

Các mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà, thu giữ khi bắt quả tang và khám xét, có tổng trọng lượng 73,48 gam, là chất ma túy, loại Ketamin.

Bản cáo trạng số 30/KSĐT ngày 30/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Phùng Thị B, theo lời khai của D là người giới thiệu các mối bán ma túy cho D mua. Tuy nhiên B không thừa nhận và ngoài lời khai của D ra không có tài liệu, chứng cứ khác để xác định hành vi của B. Do đó chưa có đủ căn cứ để xử lý Phùng Thị B trong trường hợp này.

Đối với hai người đàn ông dân tộc Mông, 01 người đàn ông tên là D1 và người lái xe ô tô tải mà D khai là những người đã bán ma túy cho D. Nhưng do nhân thân, lai lịch, địa chỉ không rõ ràng, cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 144/2016/QH13; công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của bộ luật hình sự 2015. Đề nghị tuyên phạt Nguyễn Văn D 15 đến 16 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về vật chứng và án phí xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: đồng ý với tội danh của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; có người nhà có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do có mối quan hệ quen biết, khoảng tháng 7 năm 2017 Phùng Thị B đã giới thiệu cho Nguyễn Văn D mua 02 cây Heroin với giá 48.000.000 đồng của hai người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại nhà B. D mang số Heroin này về nhà tại tổ 21, phường Đồng Tiến cất và sử dụng dần. Cũng trong khoảng tháng 5 năm 2017 thông qua Phùng Thị B, D đã quen một người đàn ông tên D1; sau đó D1 chủ động liên lạc bằng điện thoại với D. Tại đoạn Quốc lộ 6, thuộc phường Đồng Tiến D đã mua của D1 01 gói ma túy đá với giá 35.000.000 đồng; 01 gói Ketamin với giá 26.000.000 đồng. Trong khoảng tháng 7 năm 2017 D chủ động làm quen với những lái xe tải đường dài chạy qua địa phận Hòa Bình để mua ma túy tổng hợp, D đã mua được của một người lái xe tải không quen biết một gói ma túy tổng hợp với giá 3.000.000 đồng, D về mở ra kiểm tra được hơn 60 viên ma túy tổng hợp.

Quá trình điều tra không chứng minh được Phùng Thị B có liên quan đến việc giới thiệu người bán ma túy cho D nên không có căn cứ xử lý. Đối với hai người đàn ông dân tộc Mông, người đàn ông tên D1 và người lái xe tải địa chỉ nhân thân, lai lịch không rõ ràng nên không tiến hành làm rõ để xử lý.

Căn cứ nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xác định: 93,26 gam ma túy loại Heroin; 99,05

gam là chất ma túy, loại Methamphetamine = 33.02 gam Heroin; 5,86 gam, là ma túy, loại Methamphetamine =1,95 gam Heroin; 5,94 gam, là ma túy, loại MDMA = 1,98 gam Heroin; 73,48 gam, là chất ma túy, loại Ketamin = 24,49 gam Heroin.

Tổng trọng lượng chất ma túy Nguyễn Văn D đã tàng trữ là 154,7 gam Heroine thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức được mọi hành vi liên quan đến ma túy nói chung, và hành vi tràng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, với khung hình phạt cao. Song vì nhu cầu của bản thân là con nghiện bị cáo vẫn tàng trữ ma túy phục vụ nhu cầu riêng. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; là N nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Do có sự chuyển biến của tình hình, ngày 27/11/2015 Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Tuy nhiên tại Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 Quốc hội đã quyết định lùi hiệu lực thi hành Bộ luật này từ ngày 01/7/2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015 có hiệu lực thi hành. Đồng thời giao cho Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thi hành điểm a, b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144 về các quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015. Để áp dụng đúng, thống nhất và kịp thời các quy định trên của Tòa án nhân dân Tối cao đã ban hành Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 nêu rõ: Kể từ ngày 01/7/2016 các quy định có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 có hiệu lực thi hành và những quy định có lợi cho người phạm tội bao gồm: xóa bỏ một số tội phạm, xóa bỏ một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn...hoặc mở rộng phạm vi áp dụng của án treo... có danh mục kèm theo công văn trên (trong đó có điểm h khoản 4 Điều 249 BLHS năm 2015).

Theo điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định mức hình phạt từ 20 năm, tù chung thân đến tử hình; nay sửa đổi thành điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân.

Như vậy trong vụ án này Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt của điểm h khoản 4 Điều 249 BLHS năm 2015, quy định mức hình phạt nhẹ hơn có lợi

cho bị cáo. Đồng thời xét tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có mẹ đẻ là Nguyễn Thị T được tặng thưởng huy chương kháng chiến được quy định tại điểm x Điều 51 BLHS 2015;

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án tiền sự; có người thân có công với cách mạng; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo Điều 48 Bộ luật hình sự.

Có căn cứ chấp nhận ý kiến của luật sư áp dụng điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, tuy nhiên cũng không làm giảm đi tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó cần lên một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, phù hợp với quy định của pháp luật để trừng trị bị cáo và giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không cần thiết tuyên buộc bị cáo chịu hình phạt bổ sung.

Về vật chứng:

Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Cân điện tử dùng vào việc cân ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động là phương tiện, công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại xung công quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, và giấy tờ tùy thân không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo số tiền 6.750.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm h khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/8/2017.

2. Về tang vật: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn một mặt có ghi:"vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định; vụ: Mua ván trái phép chất ma túy; Đối tượng: NGUYỄN

VĂN D; sinh năm 1970; HKTT: tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Bị bắt ngày 01/8/2017 tại xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình". Trên mép dán niêm phong có dấu của Công an xã Sủ Ngòi và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng còn N vẹn một mặt ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG VẬT CHỨNG"; còn lại sau trích mẫu giám định khám xét phong bì số 01 (một); Thuộc vụ án: Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; Đối Tợng bị bắt: NGUYỄN VĂN D; sinh năm 1970. HKTT: tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Ngày bắt: 01/8/2017 tại xóm 7 xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình; phong bì số 01(một); Mẫu vật....; 02(hai) dấu tròn đỏ niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Trên mép dán phong bì còn N vẹn có dấu tròn đỏ của Công an xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, có chữ ký của đối Tợng và các thành phần tham gia niêm phong.

- 01(một) phong bì niêm phong vật chứng ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG VẬT CHỨNG; còn lại sau trích mẫu giám định khám xét phong bì số 02 (hai); Thuộc vụ án : Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; Đối Tợng bị bắt: NGUYỄN VĂN D, sinh năm 1970. HKTT: tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; ngày bắt 01/8/2017 tại xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Phong bì số 02 (hai). Mẫu vật...". Trên mép dán phong bì còn N vẹn có dấu tròn đỏ của Công an xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, có chữ ký của đối tượng và các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì niêm phong một mặt có ghi " Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn D, Mua bán trái phép chất ma túy. Xảy ra ngày 01/8/2017 tại xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình". Trên mép dán có dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của giám định viên.

- 01(một) chiếc cân điện tử màu bạc đã cũ, mặt sau có ghi "MADE IN CHINA", không kiểm tra tình trạng bên trong.

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã cũ và qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen, đỏ, không có gương. Gắn biển số: 28H1-28468. Số khung: RLHJF 6301 FZ 608664. Số mày:

JF63E1126817. Xe đã cũ chầy xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng máy móc bên trong.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 019306 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) giấy phép lái xe số: 170005000142 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số: 113074045 mang tên Nguyễn Văn D.

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng còn N vẹn, một mặt có ghi "PHONG BÌ NIÊM PHONG VẬT CHỨNG: 6.750.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; Thuộc vụ: Mua bán trái phép chất ma túy; họ và tên: NGUYỄN VĂN D, sinh năm 1970; HKTT: tổ 18, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: Tổ 21, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; ngày bị bắt: 01/8/2017 tại: xóm 7, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình". Trên mép dán có chữ ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Công an xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Chi tiết vật chứng nêu trên được ghi cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng số 09/BB-GNVC ngày 11/12/2017 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình.)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Trại giam CA tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo, luật sư;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hà Quang Dĩnh